

Bản án số: **59/2026/HSST**

Ngày: 04 - 02 – 2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.

Các Hội thẩm nhân dân 1/ Bà Trần Thị Xuân Thảo.

2/ Bà Lê Thị Thu Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thức – Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 256/2025/TLST – HS ngày 15/12/2025 đối với bị cáo:

TÔN THẤT H, giới tính: nam; sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số: 07909500xxxx; Nơi thường trú: Số nhà B L, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Tôn Thất N; Con bà: Trần Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự - Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 22/11/2019 bị TAND huyện Châu Đức tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày 22/11/2019. Bị cáo chấp hành án xong ngày 22/5/2021 (Theo Giấy chứng nhận số 36/GCN ngày 22/5/2021) và chấp hành xong khoản tiền án phí ngày 24/8/2020 (theo Công văn số 314/THADS (4) – VP ngày 26/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 20/8/2025 (có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1996** (vắng mặt).

Địa chỉ liên hệ: E H, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Trần Thị T, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ liên hệ: B T, phường B, Tp .

2. Ông Trần Linh D, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: H M, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tôn Thất H đang thất nghiệp ở nhà, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/8/2025 trong quá trình lướt Web trên điện thoại, H phát hiện điểm mát xa của người khiếm thị tên Quốc V1 ở số E H, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh. Do cần tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định này, H mặc áo thun màu hồng, quần sọt thun màu đen, mang dép màu đen, đội mũ bảo hiểm màu xanh và điều khiển xe gắn máy biển số 59T2 - 036.68 xuất phát từ nhà H đến tiệm mát xa với mục đích để trộm cắp tài sản. Đến khoảng hơn 12 giờ H tới tiệm mát xa Q rồi dựng xe ở lề đường và tiến vào phía trong quầy lễ tân. Tại đây, H phát hiện có 01 máy tính laptop đang mở nhạc và sát góc bàn trái quầy lễ tân có 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động hiệu S S23 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của ông Nguyễn Văn V – Chủ tiệm mát xa Q. Khi thấy ông V bước từ trong nhà ra quầy lễ tân, H cố tình trò chuyện đặt lịch, quan sát biết ông V là người khiếm thị không có khả năng nhìn và nhận dạng được nên H bước đến quầy lễ tân dùng tay trái lấy 02 điện thoại trên rồi bỏ vào túi quần trái đang mặc rồi từ chối đặt lịch mát xa và ra xe đi về nhà. Qua kiểm tra điện thoại, H phát hiện điện thoại Iphone 12 Promax không có mật khẩu và không cài I nên H cài mật mã cho máy này, còn điện thoại Samsung S23 có cài đặt mật khẩu nên H dự định chạy lại phần mềm để mở khóa điện thoại để sử dụng cho bản thân.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H mang 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax của H đến cửa hàng điện thoại di động tại số F đường C tháng B, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh để bán 02 chiếc điện thoại di động và chạy lại phần mềm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S23. Ông Trần Linh D chủ cửa hàng chỉ mua chiếc Iphone 12 Promax với giá 7.800.000 đồng, còn chiếc Iphone 11Promax của H thì ông D không mua. Ngoài ra, ông D nhận chạy lại chương trình cho chiếc điện thoại Samsung với giá tiền công là 650.000 đồng và hẹn H đến ngày 06/8/2025 đến lấy. Sau khi nhận tiền, H rời khỏi cửa hàng, điều khiển xe về nhà thay đồ rồi đón xe ôm công nghệ ra khỏi nhà, sống lang thang nhiều nơi trên địa bàn các tỉnh thành. Qua truy xét, ngày 11/8/2025, Công an phát hiện H đang ở xóm T, xã T, tỉnh Phú Thọ nên phối hợp Công an xã T đưa về trụ sở Công an xã làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Tôn Thất H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận số 6479/KL – HĐĐGTS ngày 19/9/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp thành phố thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố H kết luận: “Giá trị điện thoại di động Samsung Galaxy S23 màu đen, dung lượng 256Gb, đã qua sử dụng là 9.287.000 đồng và 01 điện thoại hiệu

Iphone 12 Promax dung lượng 128Gb đã qua sử dụng trị giá 11.157.000 đồng”. Tổng cộng giá trị của 02 điện thoại là 20.444.000 đồng”.

Vật chứng của vụ án: 04 điện thoại di động gồm: 01 hiệu Iphone 11 Promax, 01 hiệu Oppo A57; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy S23 và 01 Iphone 12 Promax; 02 túi xách tay đựng đồ cá nhân; 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59T2 – 036.68; quần áo, nón bảo hiểm, dép...

Tại bản cáo trạng số 108/CT – VKS.KV5 ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Tôn Thất H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo H 02 điện thoại di động gồm: 01 hiệu Iphone 11 Promax, 01 hiệu Oppo A57.

- Trả lại cho Người bị hại ông Nguyễn Văn V 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy S23 và 01 Iphone 12 Promax.

- Buộc bị cáo trả lại cho ông Trần Linh D số tiền 7.800.000 đồng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59T2 – 036.68 do bà Trần Thị T giao nộp. Bởi lẽ, xe này do bà T có giấy tờ mua bán nhưng không quản lý để cho bị cáo tự ý lấy đi làm phương tiện phạm tội.

Bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với dữ liệu trích xuất hình ảnh camera, phù

hợp với các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng ông Nguyễn Văn V – Chủ tiệm mát xa Q là người khiếm thị, không thể nhìn và nhận diện được nên bị cáo đã lén lút lấy trộm 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 di động Samsung Galaxy S23 màu đen, dung lượng 256Gb và 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128Gb của ông V đang để tại quầy lễ tân của tiệm rồi lên xe bỏ đi. Theo Kết luận số 6479/KL – HĐĐGTS ngày 19/9/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp thành phố thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố H kết luận: “Giá trị điện thoại di động Samsung Galaxy S23 màu đen, dung lượng 256Gb, đã qua sử dụng là 9.287.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128Gb đã qua sử dụng trị giá 11.157.000 đồng”. Tổng cộng giá trị của 02 điện thoại là 20.444.000 đồng”. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử nhận thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo đã từng bị xét xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi trộm cắp tài sản tại bản án số 100/2019/HSST ngày 22/11/2019 của TAND huyện Châu Đức tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (cũ) nhưng không lấy làm bài học tu sửa bản thân mà tiếp tục phạm tội là thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình dưới đây để có mức án phù hợp cho bị cáo.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (do bị cáo đã chấp hành xong bản án số 100/2019/HS- ST ngày 22/11/2019 của TAND huyện Châu Đức tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và đương nhiên được xóa án tích nên theo hướng dẫn tại mục 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ- HĐTP ngày 30/9/2025 thì trường hợp này vẫn được coi là phạm tội lần đầu) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn V là 02 điện thoại di động gồm: 01 hiệu Samsung Galaxy S23 và 01 hiệu Iphone 12 Promax. Số tài sản này đã được cơ quan điều tra thu hồi, nhập kho vật chứng. Tại phiên tòa hôm nay anh V vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra và trong biên bản làm việc ngày 30/01/2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh anh V đều có ý kiến xin được nhận lại số tài

sản này. Xét, đây là yêu cầu chính đáng nên Hội đồng xét xử chấp nhận trả lại cho anh V 02 điện thoại nói trên.

Đối với số tiền 7.800.000 đồng mà ông Nguyễn Linh D1 – Chủ cửa hàng điện thoại di động đã trả khi mua chiếc điện thoại Iphone 12 Promax của bị cáo đem bán. Khi mua, ông D1 cũng không hỏi và không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp được. Bị cáo cũng không nói cho ông D1 biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Quá trình điều tra, ông D1 đã giao nộp lại chiếc điện thoại di động này và yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho ông số tiền 7.800.000 đồng. Xét, đây là yêu cầu chính đáng của ông D1 nên Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo phải trả lại cho ông D1 số tiền 7.800.000 đồng.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59T2 – 036.68 là phương tiện bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra bà Trần Thị T là mẹ ruột của bị cáo giao nộp. Bà T khai chiếc xe này là tài sản của bà, bà mua với giá 31.000.000 đồng của Cửa hàng B, quận T (cũ) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Xe này bà để tại nhà, bị cáo tự ý lấy đi, bà không biết bị cáo sử dụng vào mục đích đi trộm cắp tài sản. Bị cáo khai ngày 05/8/2025, bị cáo tự ý lấy xe của mẹ bị cáo đi mà không xin phép. Bà T có ý kiến được xin lại chiếc xe này để lấy phương tiện đi lại. Xét, đây là tài sản hợp pháp của bà T nên trả lại cho bà T.

- Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo H gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A57 và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Promax không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số quần áo, mũ bảo hiểm bị cáo mặc và sử dụng khi đi thực hiện hành vi phạm tội. Đây là những vật không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Tôn Thất H 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.**
Thời hạn tù tính từ ngày: 20/8/2025.

[2]. Về trách nhiệm dân sự:

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn V 02 (hai) điện thoại di động gồm:

+ 01 (một) cái điện thoại di động hiệu S (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

+ 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/01/2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc bị cáo Tôn Thất H phải hoàn trả cho ông Nguyễn Linh D1 số tiền 7.800.000 (Bảy triệu tám trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Trần Thị T: 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen viền đỏ, biển số 59T2 – 036.68, loại xe: hai bánh từ 50 – 175cm³, nhãn hiệu: Honda, số loại: Vision, màu sơn: đỏ - đen, số khung: RLHJF581XGY277, số máy: JF66E0689320, dung tích xi lanh: 108cm³ (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

- Trả lại cho bị cáo Tôn Thất H:

- + 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A57 không kiểm tra tình trạng hoạt động);

- + 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Promax không kiểm tra tình trạng hoạt động).

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh;

- + 01 (một) chiếc áo thun màu hồng;

- + 01 (một) đôi dép màu đen;

- + 01 (một) quần sọt thun màu đen.

- + 02 (Hai) túi xách tay.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/01/2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tôn Thất H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 390.000 (Ba trăm chín mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo và bà Trần Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành

án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an TP . HCM (PV6);
- VKSND TP . HCM;
- VKSND KV5;
- Trại tạm giam số 2 – Phân trại tạm giam Thông Tây Hội;
- Phòng THADS KV5;
- Lưu VP – Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy